

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề 801**

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM

a. Dạng thức 1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 câu)

Câu 1. Lực lượng tham gia chủ yếu trong các cuộc khởi nghĩa nông dân ở Đảng Ngoài thế kỉ XVIII là

- A. Thương nhân
- B. Thợ thủ công
- C. Nông dân
- D. Sĩ phu

Câu 2. Tôn giáo mới du nhập vào Việt Nam trong các thế kỉ XVI – XVIII là

- A. Nho giáo
- B. Phật giáo
- C. Đạo giáo
- D. Thiên Chúa giáo

Câu 3. Giai cấp công nhân ra đời gắn liền với

- A. Sản xuất nông nghiệp
- B. Sự phát triển thương nghiệp
- C. Sự ra đời nhà máy, xí nghiệp
- D. Kinh tế tiểu thủ công

Câu 4. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các cuộc khởi nghĩa nông dân ở Đảng Ngoài thế kỉ XVIII là

- A. Thiên tai, mất mùa
- B. Chiến tranh phong kiến
- C. Chính quyền phong kiến mục nát, áp bức nặng nề
- D. Ảnh hưởng của các cuộc khởi nghĩa ở Đảng Trong

b. Dạng thức 2. Trắc nghiệm Đúng – Sai (1,0 điểm)

Câu 5: Hãy xác định **Đúng (Đ)** hoặc **Sai (S)** cho các nhận định sau về đóng góp của phong trào Tây Sơn đối với lịch sử dân tộc Việt Nam:

- a) Phong trào đã lật đổ các tập đoàn phong kiến họ Nguyễn ở Đảng Trong và họ Trịnh ở Đảng Ngoài.
- b) Phong trào đã chấm dứt tình trạng đất nước bị chia cắt kéo dài, góp phần thống nhất lãnh thổ.
- c) Phong trào đã đánh bại quân xâm lược Xiêm và quân Thanh, bảo vệ nền độc lập của đất nước.
- d) Phong trào đã xây dựng được một nhà nước phong kiến ổn định và tồn tại lâu dài.

II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1. Nguyên nhân thắng lợi của phong trào Tây Sơn? Việc nhân dân ta lập đền thờ, xây dựng tượng đài các vị anh hùng lịch sử nói lên điều gì? (2đ)

Câu 2. Chủ nghĩa đế quốc hình thành vào khoảng thời gian nào? Nêu những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa đế quốc (1đ)

----- **HẾT** -----

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ.

I.Phần trắc nghiệm (2,0đ):

Câu	1	2	3	4	5			
					A	B	C	D
MĐ 801	C	D	C	C	Đ	Đ	Đ	S
MĐ 802	B	C	D	C	Đ	Đ	Đ	S
MĐ 803	A	B	C	C	Đ	Đ	Đ	S
MĐ 804	B	D	C	C	Đ	Đ	Đ	S

II.Phần tự luận (3,0đ):

Câu	Nội dung	Điểm
1 (2đ)	*Phong trào Tây Sơn thắng lợi do những nguyên nhân: -Phong trào được đông đảo nông dân và các tầng lớp nhân dân ủng hộ vì đáp ứng yêu cầu của xã hội: lật đổ các tập đoàn phong kiến phản động, giảm áp bức bóc lột. -Sự lãnh đạo đúng đắn, tài của Bộ chỉ huy nghĩa quân Tây Sơn, đặc biệt là Nguyễn Huệ, đã đề ra đường lối đấu tranh phù hợp, linh hoạt. -Tinh thần yêu nước, đoàn kết và ý chí chiến đấu cao của nghĩa quân Tây Sơn.	1,5
	*Việc nhân dân ta lập đền thờ, tượng đài các vị anh hùng lịch sử cho thấy: (Học sinh nêu được 2 trong các ý sau được cho điểm tối đa) - Lòng biết ơn đối với những người có công lớn với đất nước. - Truyền thống “uống nước nhớ nguồn” tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. - Sự trân trọng và gìn giữ các giá trị lịch sử, văn hóa, nhằm giáo dục các thế hệ sau về lòng yêu nước, ý thức bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.	0,5
2 (1đ)	* Sự hình thành chủ nghĩa đế quốc: - Chủ nghĩa đế quốc hình thành vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.	0,5
	* Đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa đế quốc : + Các tổ chức độc quyền tư bản xuất hiện và chi phối nền kinh tế; + Các nước tư bản tăng cường xâm lược và tranh giành thuộc địa.	0,5

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ.

I. Phần trắc nghiệm (2,0đ):

	<i>Dạng thức 1</i>		<i>Dạng thức 2</i>				<i>Dạng thức 3</i>
	1	2	a	b	c	d	
801	C	A	S	S	Đ	Đ	1676,2 mm
802	D	B	S	Đ	Đ	Đ	26,7 ⁰ C
803	B	D	Đ	S	S	Đ	1676,2 mm
804	A	C	Đ	Đ	S	Đ	26,7 ⁰ C

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
a	- Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam: + Nhiệt độ trung bình năm cao trên 20⁰C và tăng dần từ bắc vào nam. + Số giờ nắng nhiều đạt 1400 – 3000 giờ/năm + Cán cân bức xạ từ 70 -100kcal/cm²/năm. - Giải thích: Do vị trí địa lí nước ta nằm trong khu vực nội chí tuyến bán cầu Bắc,	0,25 0,25 0,25 0,25
b	- Đặc điểm mạng lưới sông: + Trên lãnh thổ Việt Nam sông có chiều dài là 230 km, có 286 phụ lưu lớn nhất là sông Srê Pôk và có 2 chi lưu lớn (sông Tiền và sông Hậu + Mạng lưới sông dạng lông chim. - Chế độ nước: Phân hóa theo mùa + Mùa lũ: kéo dài từ tháng 7 đến tháng 11 chiếm 80% tổng lượng nước cả năm. + Mùa cạn: từ tháng 12 đến tháng 6 năm sau chiếm 20% tổng lượng nước cả năm.	0,5 0,5 0,5 0,5